

Số: 5430/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 05 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành phố tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục vị trí việc làm, khung năng lực của vị trí việc làm đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành phố tỉnh Lào Cai (sau đây gọi chung là Trung tâm) như sau:

1. Vị trí việc làm của Trung tâm gồm, gồm: 12 vị trí, trong đó:
 - Vị trí việc làm gắn với chức danh lãnh đạo, quản lý điều hành: 04 vị trí.
 - Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp: 05 vị trí.
 - Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

(có danh mục vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm kèm theo)

2. Về số lượng người làm việc của Trung tâm do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định giao trong tổng chỉ tiêu được UBND tỉnh Lào Cai giao định kỳ hàng năm. Việc điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, khung năng lực của vị trí việc làm do UBND tỉnh quyết định trên cơ sở đề án vị trí việc làm của đơn vị, đề nghị của UBND các huyện, thành phố và theo ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Nội vụ.

Điều 2. Giao cho Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phê duyệt bản mô tả công việc và giao chỉ tiêu số lượng người làm việc cho từng vị trí việc làm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai phê duyệt.

Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng số người làm việc theo vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm được phê duyệt.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- TT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Sở Nội vụ (2b);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỐI THIỂU
ĐỐI VỚI TRUNG TÂM VĂN HÓA - THỂ THAO CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ TỈNH LÀO CAI**

(Kèm theo Quyết định số 5430/QĐ-UBND ngày 05...tháng...12...năm 2017 của UBND tỉnh Lào Cai)

| Stt | Danh mục vị trí việc làm | Số lượng vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu | Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------|---|--|---------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| I | Tên vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành | 4 | | | |
| 1 | Giám đốc | 1 | Thuộc 1 trong các chức danh: Đạo diễn nghệ thuật, Diễn viên; Phương pháp viên; Hướng dẫn viên văn hóa; Huấn luyện viên; Thư viện viên hoặc ngạch chuyên viên và tương đương | Hạng III hoặc loại C của ngạch công chức | |
| 2 | Phó giám đốc | 1 | Thuộc 1 trong các chức danh: Đạo diễn nghệ thuật, Diễn viên; Phương pháp viên; Hướng dẫn viên văn hóa; Huấn luyện viên; Thư viện viên hoặc ngạch chuyên viên và tương đương | Hạng III hoặc loại C của ngạch công chức | |

| Stt | Danh mục vị trí việc làm | Số lượng vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp tương ứng tối thiểu | Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu | Ghi chú |
|-----------|--|--------------------------|---|--|--------------------------|
| 3 | Đội trưởng | 1 | Thuộc 1 trong các chức danh: Đạo diễn nghệ thuật, Diễn viên; Phương pháp viên; Hướng dẫn viên văn hóa; Huấn luyện viên; Thư viện viên hoặc ngạch chuyên viên và tương đương | Hạng III hoặc loại C của ngạch công chức | |
| 4 | Đội phó | 1 | Thuộc 1 trong các chức danh: Đạo diễn nghệ thuật, Diễn viên; Phương pháp viên; Hướng dẫn viên văn hóa; Huấn luyện viên; Thư viện viên hoặc ngạch chuyên viên và tương đương | Hạng III hoặc loại C của ngạch công chức | |
| II | Tên vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp | 5 | | | |
| 1 | Thực hiện các nhiệm vụ về Thư viện | 1 | Thư viện viên | Hạng IV | |
| 2 | Thông tin tuyên truyền lưu động | 1 | Cán sự hoặc tương đương | Loại D hoặc hạng IV | Vận dụng ngạch công chức |
| 3 | Tổ chức và thực hiện các hoạt động văn hóa, văn nghệ | 1 | Thuộc 1 trong các chức danh: Đạo diễn nghệ thuật, Diễn viên; Phương pháp viên; Hướng dẫn viên văn hóa | Hạng IV | |
| 4 | Tổ chức và thực hiện các hoạt động thể dục thể thao | 1 | Hướng dẫn viên | Hạng IV | |
| 5 | Thực hiện công tác thiếu nhi | 1 | Cán sự hoặc tương đương | Loại D hoặc hạng IV | Vận dụng ngạch công chức |

**KHUNG NĂNG LỰC CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM
ĐỐI VỚI ĐẠI TRUYỀN THANH - TRUYỀN HÌNH CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ TỈNH LÀO CAI**
(Kèm theo Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Lào Cai)

| STT | Danh mục vị trí việc làm | Tiêu chuẩn, điều kiện tối thiểu | Ghi chú |
|--|--------------------------|---|---------|
| 1 | 2 | 3 | 4 |
| I Tên vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành | | | |
| 1 | Giám đốc | Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có trình độ đại học trở lên chuyên ngành Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao. | |
| | | Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên | |
| | | Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT | |
| | | Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT | |
| | | Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác | |
| | | Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn; có kinh nghiệm công tác trong ngành từ 05 năm trở lên | |
| <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực quản lý điều hành; - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác chuyên ngành - Có đủ sức khỏe để công tác | | | |
| 2 | Phó giám đốc | Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có trình độ đại học trở lên chuyên ngành Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao. | |
| | | Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên | |
| | | Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT | |
| | | Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT | |
| | | Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác | |
| | | Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn; có kinh nghiệm công tác trong ngành từ 03 năm trở lên | |

| STT | Danh mục vị trí việc làm | Tiêu chuẩn, điều kiện tối thiểu | Ghi chú |
|-----|--------------------------|--|---------|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực quản lý điều hành; - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác chuyên ngành - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| 3 | Đội trưởng | <p>Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao.</p> | |
| | | <p>Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên</p> | |
| | | <p>Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT</p> | |
| | | <p>Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT</p> | |
| | | <p>Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác</p> | |
| | | <p>Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn; có kinh nghiệm công tác trong ngành từ 02 năm trở lên</p> | |
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác chuyên ngành - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| 4 | Đội phó | <p>Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao.</p> | |
| | | <p>Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên</p> | |
| | | <p>Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT</p> | |
| | | <p>Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT</p> | |
| | | <p>Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác</p> | |
| | | <p>Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn; có kinh nghiệm công tác trong ngành từ 02 năm trở lên</p> | |

| STT | Danh mục vị trí việc làm | Tiêu chuẩn, điều kiện tối thiểu | Ghi chú |
|---|------------------------------------|--|---------|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác chuyên ngành - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| II Tên vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp | | | |
| 1 | Thực hiện các nhiệm vụ về Thư viện | <i>Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:</i> Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành thư viện. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ thư viện | |
| | | Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT | |
| | | Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT | |
| | | Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác | |
| | | Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn | |
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| 2 | Thông tin tuyên truyền lưu động | <i>Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:</i> Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành Văn hóa, Thông tin. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa, thông tin. | |
| | | Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT | |
| | | Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT | |
| | | Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác | |
| | | Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn | |
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| | Tổ chức và thực hiện các | <i>Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:</i> Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành Văn hóa, Nghệ thuật. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa, nghệ thuật | |
| | | Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT | |
| | | Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT | |

| STT | Danh mục vị trí việc làm | Tiêu chuẩn, điều kiện tối thiểu | Ghi chú |
|-----|---|---|---------|
| 3 | hoạt động văn hóa, văn nghệ | Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác | |
| | | Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn | |
| | | - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| 4 | Tổ chức và thực hiện các hoạt động thể dục thể thao | Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành Thể dục - Thể thao | |
| | | Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT | |
| | | Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT | |
| | | Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác | |
| | | Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn | |
| | | - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| 5 | Thực hiện công tác thiếu nhi | Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành Công tác đoàn - đội. Nếu thuộc các chuyên ngành khác thì phải được bồi dưỡng chuyên môn về công tác đoàn - đội | |
| | | Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT | |
| | | Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT | |
| | | Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí công tác | |
| | | Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành; thành thạo nghiệp vụ chuyên môn | |
| | | - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| III | Tên vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ | | |
| | | - Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành kế toán | |



| STT | Danh mục vị trí việc làm | Tiêu chuẩn, điều kiện tối thiểu | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|--|---------|
| 1 | Kế toán | - Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | |
| | | - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin và Truyền thông | |
| | | Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán viên trở lên | |
| | | - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt - Kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác chuyên ngành - Có đủ sức khỏe để công tác | |
| 2 | Hành chính - Văn thư - Lưu trữ | - Có trình độ trung cấp trở lên chuyên ngành Văn thư - Lưu trữ; Hành chính; Luật; được bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch cán sự hoặc tương đương trở lên; | |
| | | - Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | |
| | | - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin và Truyền thông | |
| | | - Có tinh thần trách nhiệm cao; - Có thái độ phục vụ nhân dân tốt; - Có năng lực thực thi nhiệm vụ; - Có đủ sức khỏe để công tác; | |
| 3 | Lái xe | Có giấy phép lái xe hạng B2 trở lên; có tinh thần trách nhiệm, trung thực, tác phong nhanh nhẹn, hoạt bát và sức khỏe tốt. | |